BIỂU PHÍ BẢO HIỂM LÒNG TRUNG THỰC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 0667/QĐ-PHH ngày 31/03/2020 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV)

Phân loại nhân viên

Loại 1.
Những người điều hành, cán bộ và nhân viên không được liệt kê vào các loại 2 và loại 3 dưới đây.

Loại 2.
Những người điều hành, các cán bộ và nhân viên chủ yếu làm các nhiệm vụ như nhân viên thu tiền, thủ quỹ, người phát lương. Các kế toán viên giả quyết công việc liên quan đến tiền hay các chứng từ có thể chuyển đổi được. Các nhân viên bán hàng trong nhà có liên quan đến tiền hay các chứng từ có thể chuyển đổi được. Các thanh tra viên kho tàng và cửa hiệu.

Loại 3.
Những nhân viên làm công việc ngoài trời có liên quan tới tiền và các chứng từ có thể chuyển đổi được. Nhân viên chủ yếu làm công việc giao hàng hoá.

(a) Hợp đồng bảo hiểm cho từng các nhân và những nhân viên ghi trong Bản tóm lược Hợp đồng.

Phân loại các rủi ro theo nhóm *(Theo quy định Phụ lục 1)*	**Phân loại nhân viên**		
	Loại 1	**Loại 2**	**Loại 3**
A	0,338%	0,430%	0,675%
B	0,430%	0,675%	1,000%
C	0,563%	0,788%	0,125%
D	0,675%	1,000%	1,500%

Phí bảo hiểm tối thiểu là USD 100 cho bất kỳ khoảng thời gian nào nhưng không vượt quá 12 tháng.

(b) hợp đồng bảo hiểm mở sẵn

Để tính phí bảo hiểm cho các hợp đồng mở sẵn, phí bảo hiểm áp dụng cho số tiền bồi thường cơ bản $1.000 trước tiên được tính theo bảng 1.

"Số tiền bồi thường cơ bản 1.000USD" là số tiền bồi thường $1.000 cho bất kỳ một người làm công nào và được giới hạn bằng tổng số tiền bồi thường là $1.000 đối với mọi người làm công.

Để tăng số tiền bồi thường cơ bản, đề nghị xem Bảng số 2.
Để tăng giới hạn của tổng số tiền bồi thường, đề nghị xem Bảng số 3.

Bảng 1 - tỷ lệ phí bảo hiểm tính trên số tiền bồi thường cơ bản $1.000

	Phân nhóm theo loại rủi ro			
Phí bảo hiểm được tính toán như sau	A	B	C	D
Phí bảo hiểm tính trên số tiền bồi thường cơ bản $1.000	$48	$60	$72	$96
cộng với				
Tỷ lệ % dưới đây tính theo đầu người (áp dụng đối với tất cả mọi nhân viên)				
(A) Những nhân viên chịu trách nhiệm về tiền hoặc các chứng từ có thể chuyển đổi được, cổ phiếu và/hoặc các tài khoản				
Loại 1				
Các loại theo bảng phân loại nhân viên				
Loại 3	0,30	0,40	0,60	0,80
	0,40	0,60	0,80	1,00
(B) Những nhân viên khác không chịu trách nhiệm về tiền hoặc các chứng từ có thể chuyển đổi được, cổ phiếu và các tài khoản.	0,60	0,80	1,00	1,20
(Ví dụ: Người đánh máy, nhân viên văn phòng nhưng không thuộc mục (a) ở trên, nhân công nhà máy, người lao động, thợ cơ khí và các nghề tương tự)...	0,05	0,06	0,07	0,08

Phụ phí áp dụng đối với sửa đổi bổ sung mở rộng điểm loại trừ.
Phí bảo hiểm sẽ tùy thuộc vào đánh giá rủi ro của công ty bảo hiểm.

PHỤ LỤC 1 - PHÂN LOẠI CÁC RỦI RO

Phân loại các rủi ro	**Nhóm**
Kế toán và kiểm toán viên	A
Đại lý quảng cáo	B
Hội nông nghiệp và các cơ sở triển lãm nông nghiệp	C
Công ty Hàng không	A
Hiệp hội cứu thương hoặc tổ chức cứu thương	D
Người bán đấu giá, bất động sản, chứng khoán và phân nhánh đại lý	D
Người khuân vác hành lý, hải quan và kho chứa hàng của đại lý	C
Ngân hàng (định tỷ lệ phí như loại I)	A
Tổ chức từ thiện và nhân đạo	C
Người bảo vệ 24/24 giờ	C
Cơ sở sản xuất nước giải khát và rượu	B
Đài phát thanh và/ hoặc truyền hình	A
Thợ xây, thợ mộc và/hoặc thợ lắp ráp	C
Quán cà phê, quán ăn và/hoặc nàh hàng	B
Nghĩa trang và lò thiêu xác	B
Người sản xuất hoá chất và hàng mỹ phẩm	C
Người dọn vệ sinh và thợ nhuộm	C
Các câu lạc bộ	
a) Có giấy phép đăng ký hoạt động	C
b) Không có giấy phép hoạt động	B
Trường đại học và trung học	B
Văn phong lãnh sự và văn phòng tư vấn	A
Văn phòng tư vấn chuyên nghiệp	A
Cửa hàng bách khoa	B
Hiệp hội kinh doanh của chủ lao động	C
Công ty Tài chính, thuê mua và cầm cố	B
Người đầu tư tài chính (người cho vay tiền)	D
Các Công ty lưu trữ đồ đạc	C
Công ty khí đốt và điện thắp sáng	A
Nhà kho và xưởng thuộc da và sấy da khô	B
Công ty cho thuê xe ô tô	D
Bệnh viện	C
Công ty môi giới bảo hiểm	B
Công ty bảo hiểm	A

Thợ kim hoàn, thợ làm vàng và thợ làm bạc	D
Nhà sản xuất đồ nữ trang (giả kim)	B
Hiệu giặt ướt và giặt khô	C
Nhà sản xuất, thương gia, nhà máy, người nhập khẩu (khoong đề cập đến trong các mục khác)	B
Đại lý của người sản xuất và nghười bán buôn	B
Hiệp hội y tế và trợ cấp y tế	D
Người cung cấp sữa	C
Công ty khai mỏ	C
Gara ô tô và các trạm dịch vụ	D
Nhà máy sản xuất xe cơ giới mô tô và nhà buôn	B
Chủ báo	B
Người cung cấp máy móc và thiết bị văn phòng	B
Nhà máy lọc dầu và các nhà nhập khẩu dầu	B
Chủ cầm đồ (người cho vay tiền ngắn hạn)	D
Kho chứa xăng dầu (loại trừ gara ô tô và trạm dịch vụ)	B
Xưởng hàn và/ hoặc cửa hiệu lắp ráp bình chứa khí	B
Xưởng in	B
Cửa hàng bán lẻ	C
Công ty vận tải biển	A
Luật sư tư vấn (luật sư)	C
Môi giới cổ phiếu và chứng khoán	C
Sở giao dịch chứng khoán	A
Trạm truyền hình	A
Nhà hát và rạp chiếu bóng	C
Kho chứa gỗ	B
Thủ kho - (phục vụ bán buôn)	B
Kho chứa rượu và rượu mạnh các loại	C